

Số: 01/QĐ-TA

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
Giải quyết khiếu nại**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Vi Thị Tuyết Mai.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Tô Thị Dung.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, tiến hành phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại của Nông Quốc Tùng N đối với Quyết định số 09/2019/QĐ-TA ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Nông Quốc Tùng N; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/02/1998.

Dân tộc: Tày ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 11A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: 02 về hành vi trộm cắp tài sản;

Tiền sự: 02 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Nông Quốc T và bà Hoàng Thị D (đều đã chết).

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Vy Văn V – Cán bộ phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện C được uỷ quyền tham gia phiên họp theo văn bản uỷ quyền ngày 18/4/2019 của Trưởng phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Bà Nông Thị Quế - Kiểm sát viên. Có mặt.

3. Những người khác tham gia phiên họp: Không

NHẬN THẤY:

Ngày 14/12/2018 Chủ tịch UBND thị trấn B, huyện C ra quyết định số 206/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nông Quốc Tùng N do nghiện ma túy, thời gian giáo dục là 04 tháng, hình thức giáo dục là cai nghiện, điều trị thuốc thay thế Methadone.

Ngày 28/02/2019, Tổ công tác cai nghiện thị trấn B đã tiến hành thử nước tiểu đối với Nông Quốc Tùng N, kết quả dương tính với chất ma túy (nhóm Opiats). Tại bản tường trình ngày 28/02/2019, Nông Quốc Tùng N khai nhận bản thân nghiện ma túy và vẫn sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 04/3/2019 Chủ tịch UBND thị trấn B ra quyết định số 76/QĐ-UBND về việc chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nông Quốc Tùng N và đồng thời tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Quốc Tùng N. Phòng Tư pháp huyện C đã kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ngày 26/3/2019, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện C có công văn số 72/LĐTBXH –PCTNXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn đối với Nông Quốc Tùng N với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ của người bị đề nghị đến Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn.

Tại Quyết định số 09/2019/QĐ-TA, ngày 03/4/2019, Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã căn cứ vào các Điều 95, 96, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ; Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 29, 30 và 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13.

Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn đối với Nông Quốc Tùng N. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng kể từ ngày Nông Quốc Tùng N đi chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Sau khi ban hành quyết định, ngày 05/4/2019, Nông Quốc Tùng N có đơn khiếu nại với nội dung bản thân thuộc trường hợp đang tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nên không thuộc trường hợp áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xem xét hủy quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đối với anh. Đơn khiếu nại của Nông Quốc Tùng N trong hạn luật định.

Tại phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Nông Quốc Tùng N trình bày không nhất trí với quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn và đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xem xét hủy quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đối với anh.

Đại diện phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn không chấp nhận khiếu nại của Nông Quốc Tùng N giữ nguyên Quyết định số 09/2019/QĐ-TA, ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Thư ký đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân đồng thời phát biểu quan điểm về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn là đúng trình tự, thủ tục và có căn cứ theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn không chấp nhận khiếu nại của Nông Quốc Tùng N, giữ nguyên Quyết định số 09/2019/QĐ-TA, ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên, người khiếu nại, có đủ căn cứ xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Quốc Tùng N được thu thập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Quốc Tùng N đã được Chủ tịch UBND thị trấn B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào ngày 14/12/2018 với thời hạn là 04 tháng, hình thức giáo dục là cai nghiện, điều trị thuốc thay thế Methadone nhưng Nông Quốc Tùng N không từ bỏ được ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng nên ngày 28/02/2019 tổ công tác cai nghiện ma túy thị trấn B đã tiến hành xét nghiệm kiểm tra chất ma túy đối với Nông Quốc Tùng N. Kết quả thể hiện Nông Quốc Tùng N dương tính với chất ma túy (Phiếu xét nghiệm có chữ ký xác nhận của Nông Quốc Tùng N). Tại bản tường trình ngày 28/02/2019 bản thân Nông Quốc Tùng N cũng thừa nhận “ngày 18/02/2019 và ngày 26/02/2019 có sử dụng ma túy tại nhà và tại ngã tư huyện C, hình thức sử dụng là hít”.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Nông Quốc Tùng N thấy: Nông Quốc Tùng N có nhân thân xấu, bản thân nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc cũng như tại phiên họp, Nông Quốc Tùng N đã “tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi” do đó được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Nông Quốc Tùng N không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Nông Quốc Tùng N đã làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Trong quá trình áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, Nông Quốc Tùng N không tiến bộ, không chấp hành đúng quy định mà vẫn tiếp tục nghiện chất ma túy do đó cần thiết phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những phân tích ở trên có cơ sở khẳng định, Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Quốc Tùng N thời hạn 15 (Mười lăm) tháng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy đơn khiếu nại của Nông Quốc Tùng N là không có cơ sở để xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 35 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Không chấp nhận khiếu nại của Nông Quốc Tùng N, giữ nguyên quyết định số: 09/2019/QĐ-TA, ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bắc Kạn đối với Nông Quốc Tùng N sinh năm 1998; trú tại: Tổ 11A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng kể từ ngày Nông Quốc Tùng N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Quyết định giải quyết khiếu nại là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành ngay.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án huyện Chợ Đồn;
- VKSND tỉnh BK;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Trưởng phòng LĐTB&XH huyện C;
- Trưởng Công an huyện C;
- UBND thị trấn B;
- Người khiếu nại;
- Lưu hồ sơ.

Vi Thị Tuyết Mai

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 15:

- (1) và (2) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh N).
- (3) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N).
- (4) Ghi tên người, cơ quan đã khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
- (5) Ghi loại quyết định bị khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quy định tại Điều 29 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (ví dụ: áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc).
- (6) Ghi những người tham gia phiên họp theo quy định tại khoản 4 Điều 33 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (7) Ghi quyết định của Tòa án theo quy định tại Điều 35 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.
- (8) Ghi tóm tắt nội dung Quyết định của Tòa án nhân dân bị khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; nội dung khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; ý kiến của những người tham gia phiên họp xem xét, khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
- (9) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; nội dung khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 15:

- (1) và (2) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, giải quyết khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh N).
- (3) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh N).
- (4) Ghi tên người, cơ quan đã khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
- (5) Ghi loại quyết định bị khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quy định tại Điều 29 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (ví dụ: áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc).
- (6) Ghi những người tham gia phiên họp theo quy định tại khoản 4 Điều 33 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(7) Ghi quyết định của Tòa án theo quy định tại Điều 35 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(8) Ghi tóm tắt nội dung Quyết định của Tòa án nhân dân bị khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; nội dung khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; ý kiến của những người tham gia phiên họp xem xét, khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

(9) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; nội dung khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.